

Số: **507/QĐ - ĐHNT**

Khánh Hòa, ngày **17** tháng **5** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định tổ chức đào tạo ngoại ngữ thứ hai
cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Nha Trang**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP, ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg, ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg, ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Xét đề nghị của Trường Khoa Ngoại ngữ và Trường phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tổ chức đào tạo ngoại ngữ thứ hai cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Nha Trang”.

Điều 2: Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông/bà Trưởng đơn vị có liên quan và sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG





QUY ĐỊNH

**Tổ chức đào tạo Ngoại ngữ thứ hai
cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Nha Trang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 507/QĐ-ĐHNT ngày 17 tháng 5 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tổ chức đào tạo ngoại ngữ thứ hai bằng tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nga, tiếng Nhật (sau đây gọi chung là ngoại ngữ) bao gồm: chuẩn đầu ra, xếp lớp học phần, kiểm tra và đánh giá học phần; các điều kiện được miễn học và thi các học phần ngoại ngữ.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên đại học và cao đẳng ngành Ngôn ngữ Anh từ Khóa 61 trở đi. Không áp dụng đối với sinh viên nước ngoài học ngành Ngôn ngữ Anh và sinh viên học văn bằng hai tại Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ thứ hai cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh từ Khóa 61 trở đi được quy định tại Bảng 1.

Bảng 1: Chuẩn đầu ra ngoại ngữ thứ hai cho SV ngành Ngôn ngữ Anh

TT	Trình độ	Chuẩn đầu ra
1	Đại học	B1
2	Cao đẳng	A2

Điều 3. Xếp lớp học phần

1. Nhà trường tổ chức xếp lớp học phần (HP) theo các cấp độ được xác định chi tiết tại Bảng 2 dưới đây.

Bảng 2: Lớp học ngoại ngữ cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh

Khung NLNN quốc gia	NLNN ĐHNT	Tên học phần/lớp	Số tiết	Ghi chú
Bậc 1 (A1)	A1	Ngoại ngữ A1	60	Học phần điều kiện
Bậc 2 (A2)	A2.1	Ngoại ngữ A2.1	60	- Học phần bắt buộc cho SV trình độ cao đẳng; - Học phần điều kiện cho SV trình độ đại học
	A2.2	Ngoại ngữ A2.2	60	
Bậc 3 (B1)	B1.1	Ngoại ngữ B1.1	60	- Học phần bắt buộc cho SV trình độ đại học; - Học phần nhiệm ý cho SV trình độ cao đẳng
	B1.2	Ngoại ngữ B1.2	60	

2. Các loại học phần

a) Học phần bắt buộc là HP sinh viên bắt buộc tích lũy đủ.

b) Học phần điều kiện là HP không nằm trong chương trình chính khóa, sinh viên phải tích lũy đạt đủ điều kiện học các HP bắt buộc.



c) Học phần nhiệm ý là HP sinh viên được lựa chọn học để nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, điểm đánh giá HP được ghi nhận vào bảng điểm, không tính vào điểm trung bình chung tích lũy.

Điều 4. Kiểm tra đánh giá học phần

1. Kiểm tra đánh giá HP được quy định chi tiết tại Bảng 3 dưới đây:

Bảng 3: Tiêu chí kiểm tra đánh giá học phần ngoại ngữ

TT	Học phần ngoại ngữ	Tiêu chí đánh giá đạt học phần
1	A1	- Đánh giá quá trình chiếm tỷ trọng 50% - Thi kết thúc học phần chiếm tỷ trọng 50%
2	A2.1	
3	B1.1	
4	A2.2	- Đánh giá quá trình chiếm tỷ trọng 50% - Thi kết thúc học phần chiếm tỷ trọng 50% - Điểm thi kết thúc học phần phải đạt từ 5 điểm trở lên
5	B1.2	

2. Tỷ trọng đánh giá 4 kỹ năng được quy định như sau:

a) Kiểm tra (đánh giá giữa kỳ): nghe và nói (50%), tổng điểm kiểm tra tính theo thang điểm 10.

b) Thi (đánh giá cuối kỳ): đọc và viết (50%), tổng điểm thi tính theo thang điểm 10. Nhà trường tổ chức in sao đề thi, tổ chức thi chung và chấm thi chung.

Điều 5. Miễn học và miễn thi học phần

1. Sinh viên được miễn học và thi các HP Ngoại ngữ chính khóa theo quy định nếu có các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế đạt số điểm tương ứng chi tiết tại Bảng 4 (*Chứng chỉ còn hiệu lực tính đến thời điểm nhập học*). Đồng thời, các HP Ngoại ngữ này được ghi nhận đạt **10 điểm** trong bảng điểm của Sinh viên với các mức tương ứng chi tiết tại Bảng 4 dưới đây.

Bảng 4: Quy đổi điểm 10 đối với các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

Quy thành điểm 10	Tiếng Trung		Tiếng Nhật		Tiếng Nga	Tiếng Pháp	
	HSK	TOCFL	JLPT	JLAN	TPKI	DELFF	TCF
A2	HSK 2 ≥ 161	TOCFL A ≥ 161	N5 ≥ 160	N5 ≥ 160	≥ 71	DELFF A2 ≥ 68	≥ 220
B1	HSK 3 ≥ 211	TOCFL B ≥ 132	N4 ≥ 90	N4 ≥ 90	≥ 81	DELFF B1 ≥ 68	≥ 320

Từ viết tắt:

- HSK: Hanyu Shuiping Kaoshi
- TOCFL: Test of Chinese as a Foreign Language
- JLPT: Japanese Language Proficiency Test
- TPKI : Тест по русскому языку как иностранному
- JLAN: Japanese Language Association For Non Kanji Using Learner - Test
- DELF: Diplôme d'études en langue française

2. Trong quá trình học tập tại trường, nếu sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (còn hiệu lực) thì được Nhà trường cộng điểm khuyến khích vào các HP ngoại ngữ mà sinh viên đã học và tích lũy trong Chương trình đào tạo nhưng chưa được điểm 10. Mức điểm của chứng chỉ quốc tế và quy đổi điểm được xác định như Bảng 4.

3. Sinh viên nộp chứng chỉ quốc tế tại Phòng Đào tạo Đại học trong 2 tuần đầu của khóa học để được miễn học và miễn thi các HP Ngoại ngữ theo quy định tại Khoản 1, Điều này.

4. Sinh viên nộp chứng chỉ quốc tế tại Phòng Đào tạo Đại học trong 2 tuần đầu của học kỳ để làm thủ tục cộng điểm khuyến khích vào các HP Ngoại ngữ theo quy định tại Khoản 2, Điều này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Khoa Ngoại ngữ tổ chức đào tạo tất cả học phần ngoại ngữ thứ hai cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh (A1, A2.1, A2.2, B1.1 và B1.2).

2. Nhà trường tổ chức thi chung đối với các học phần ngoại ngữ trong Chương trình đào tạo.

3. Các đơn vị và cá nhân có liên quan và sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh từ Khóa 61 trở đi chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

4. Trong quá trình triển khai, có vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh đến Hiệu trưởng (thông qua Phòng Đào tạo Đại học) để xem xét giải quyết./.

HIỆU TRƯỞNG

